



BẢN TIN PHÁP LUẬT

Số 07 | Tháng 7 Năm 2023

NỘI DUNG CHÍNH

🚩 CẬP NHẬT QUY ĐỊNH PHÁP LUẬT MỚI NHẤT

- Quy định mới về giảm thuế giá trị gia tăng.
- Sửa đổi, bổ sung quy định về hoạt động cho vay của tổ chức tín dụng đối với khách hàng.
- Sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Xây dựng.
- Quy định mới về hướng dẫn Luật Kinh doanh bảo hiểm.

🚩 BÀI VIẾT

Bối cảnh ngành năng lượng tái tạo tại Việt Nam sau khi thực hiện chính sách mới.

🚩 GIẢI ĐÁP VƯỚNG MẮC

- Kê khai thuế giá trị gia tăng cho trụ sở chính và chi nhánh.
- Nghĩa vụ thuế đối với nhà thầu nước ngoài.
- Thuế suất thuế giá trị gia tăng đối với dịch vụ cung cấp cho doanh nghiệp chế xuất.
- Điều kiện và hồ sơ chứng minh giảm trừ gia cảnh cho người phụ thuộc.

🚩 ĐỌC BÁO GIÚP BẠN

- Bộ Công thương đề xuất hàng loạt cơ chế ưu đãi cho điện mặt trời mái nhà.
- Bộ Thông tin và Truyền thông kiến nghị chưa nên áp thuế tiêu thụ đặc biệt với game online.

🚩 DANH MỤC VĂN BẢN PHÁP LUẬT MỚI

1. Quy định mới về giảm thuế giá trị gia tăng

Ngày 30/6/2023, Chính phủ ban hành Nghị định 44/2023/NĐ-CP (“**Nghị định 44/2023**”) quy định chính sách giảm thuế giá trị gia tăng (GTGT) theo Nghị quyết 101/2023/QH15 ngày 24/6/2023 do Quốc hội ban hành, cụ thể như sau:

1.1 Hàng hóa, dịch vụ được giảm và không được giảm thuế GTGT

Theo khoản 1 Điều 1 của Nghị định 44/2023, việc giảm thuế GTGT được áp dụng với nhóm hàng hoá, dịch vụ đang áp dụng mức thuế suất 10%, **trừ các nhóm hàng hoá, dịch vụ** sau đây:

Viễn thông, hoạt động tài chính, ngân hàng, chứng khoán, bảo hiểm, kinh doanh bất động sản, kim loại và sản phẩm từ kim loại đúc sẵn, sản phẩm khai khoáng (không kể khai thác than), than cốc, dầu mỏ tinh chế, sản phẩm hoá chất chi tiết tại Phụ lục I của Nghị định 44/2023.

Sản phẩm hàng hóa và dịch vụ chịu thuế tiêu thụ đặc biệt chi tiết tại Phụ lục II của Nghị định 44/2023.

Công nghệ thông tin theo pháp luật về công nghệ thông tin chi tiết tại Phụ lục III của Nghị định 44/2023.

1.2 Mức giảm thuế GTGT

Khoản 2 Điều 1 của Nghị định 44/2023 quy định 02 mức giảm thuế GTGT đối với các hàng hoá, dịch vụ được giảm thuế GTGT, cụ thể như sau:

Hàng hoá, dịch vụ đang áp dụng mức thuế GTGT theo phương pháp khấu trừ: Áp dụng mức thuế GTGT mới là 8% (giảm 2% so với trước đây).

Hàng hoá, dịch vụ đang tính thuế GTGT theo phương pháp tỷ lệ % trên doanh thu: Giảm 20% mức tỷ lệ % để tính thuế GTGT khi xuất hoá đơn với hàng hoá, dịch vụ được giảm thuế.

1.3 Thời gian giảm thuế GTGT

Theo khoản 1 Điều 2 của Nghị định 44/2023, các chính sách về giảm thuế GTGT được áp dụng từ ngày 01/7/2023 đến hết ngày 31/12/2023.

Nghị định 44/2023 sẽ có hiệu lực từ ngày 01/7/2023.

2. Sửa đổi, bổ sung quy định về hoạt động cho vay của tổ chức tín dụng đối với khách hàng

Ngày 28/6/2023, Ngân hàng Nhà nước Việt Nam ban hành Thông tư 06/2023/TT-NHNN (“**Thông tư 06/2023**”) sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư 39/2016/TT-NHNN (“**Thông tư 39/2016**”) về hoạt động cho vay của tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài (TCTD) đối với khách hàng với một số quy định mới đáng chú ý sau đây:

2.1 Sửa đổi, bổ sung nhu cầu vốn không được cho vay

Khoản 2 Điều 1 của Thông tư 06/2023 đã sửa đổi 06 nhu cầu vốn không được cho vay quy định tại Thông tư 39/2016, đồng thời bổ sung thêm 4 nhu cầu vốn không được cho vay. Theo đó, 10 nhu cầu vốn không được cho vay cụ thể bao gồm:

(1) Để thực hiện các hoạt động đầu tư kinh doanh thuộc ngành, nghề cấm đầu tư kinh doanh theo quy định của Luật Đầu tư.

(2) Để thanh toán các chi phí, đáp ứng các nhu cầu tài chính của hoạt động đầu tư kinh doanh thuộc ngành, nghề cấm đầu tư kinh doanh theo quy định của Luật Đầu tư và các giao dịch, hành vi khác mà pháp luật cấm.

(3) Để mua, sử dụng các hàng hóa, dịch vụ thuộc ngành, nghề cấm đầu tư kinh doanh theo quy định của Luật Đầu tư.

(4) Để mua vàng miếng.

(5) Để trả nợ khoản cấp tín dụng tại chính tổ chức tín dụng cho vay, trừ trường hợp cho vay để thanh toán lãi tiền vay phát sinh trong quá trình thi công xây dựng công trình, mà chi phí lãi tiền vay được tính trong tổng mức đầu tư xây dựng được cấp có thẩm quyền phê duyệt theo quy định của pháp luật.

(6) Để trả nợ khoản vay nước ngoài (không bao gồm khoản vay nước ngoài dưới hình thức mua bán hàng hóa trả chậm), khoản cấp tín dụng tại tổ chức tín dụng khác, trừ trường hợp cho vay để trả nợ trước hạn khoản vay mà thời hạn cho vay không vượt quá thời hạn cho vay còn lại của khoản vay cũ và là khoản vay chưa thực hiện cơ cấu lại thời hạn trả nợ.

(7) Để gửi tiền.

(8) Để thanh toán tiền góp vốn, mua, nhận chuyển nhượng phần vốn góp của công ty trách nhiệm hữu hạn, công ty hợp danh; góp vốn, mua, nhận chuyển nhượng cổ phần của công ty cổ phần chưa niêm yết trên thị trường chứng khoán hoặc chưa đăng ký giao dịch trên hệ thống giao dịch Upcom.

(9) Để thanh toán tiền góp vốn theo hợp đồng góp vốn, hợp đồng hợp tác đầu tư hoặc hợp đồng hợp tác kinh doanh để thực hiện dự án đầu tư không đủ điều kiện đưa vào kinh doanh theo quy định của pháp luật tại thời điểm tổ chức tín dụng quyết định cho vay.

(10) Để bù đắp tài chính, trừ trường hợp khoản vay đáp ứng đầy đủ các điều kiện sau:

- Khách hàng đã ứng vốn của chính khách hàng để thanh toán, chi trả chi phí thực hiện dự án hoạt động kinh doanh, mà các chi phí thực hiện dự án hoạt động kinh doanh này phát sinh dưới 12 tháng tính đến thời điểm tổ chức tín dụng quyết định cho vay;

- Các chi phí đã thanh toán, chi trả bằng vốn của chính khách hàng nhằm thực hiện dự án hoạt động kinh doanh là các chi phí có sử dụng nguồn vốn vay của tổ chức tín dụng theo phương án sử dụng vốn đã gửi tổ chức tín dụng để được xem xét cho vay trung, dài hạn nhằm thực hiện dự án hoạt động kinh doanh đó.

2.2 Khách hàng có thể thỏa thuận trả nợ bằng đồng tiền khác với đồng tiền cho vay

Trước đây, Thông tư 39/2016 chỉ quy định đồng tiền trả nợ là đồng tiền cho vay của khoản vay. Tuy nhiên, Thông tư 06/2023 đã cho phép TCTD và khách hàng thỏa thuận trả nợ bằng đồng tiền khác phù hợp với quy định của pháp luật liên quan.

2.3 Bổ sung quy định về trả nợ gốc và lãi với khoản vay quá hạn

Thông tư 06/2023 bổ sung thêm trường hợp khoản nợ vay có một hoặc một số kỳ hạn trả nợ bị quá hạn, TCTD thực hiện thu nợ theo thứ tự thu nợ gốc đã quá hạn, thu nợ lãi trên nợ gốc quá hạn chưa trả, thu nợ gốc đến hạn, thu nợ lãi trên nợ gốc mà đến hạn chưa trả (Khoản 3, Điều 1 của Thông tư 06/2023).

2.4 Phong tỏa khoản vay đảm bảo nghĩa vụ đến khi chấm dứt nghĩa vụ bảo đảm

Thông tư 06/2023 bổ sung thêm trách nhiệm của TCTD trong trường hợp cho vay để thanh toán tiền nhằm bảo đảm thực hiện nghĩa vụ, TCTD phải phong tỏa số tiền giải ngân vốn cho vay tại TCTD đó theo quy định của pháp luật, thỏa thuận của các bên tại thỏa thuận cho vay cho đến khi chấm dứt nghĩa vụ bảo đảm (Điểm c, Khoản 6, Điều 1 của Thông tư 06/2023).

2.5 Bổ sung quy định hoạt động cho vay bằng phương tiện điện tử

So với Thông tư 39/2016, Thông tư 06/2023 đã bổ sung quy định về hoạt động cho vay bằng phương tiện điện tử với các nội dung về: Nguyên tắc cho vay bằng phương tiện điện tử; Nhận biết, xác minh thông tin nhận biết khách hàng; Dư nợ cho vay; Hồ sơ đề nghị vay vốn; Thẩm định và quyết định cho vay; Thỏa thuận cho vay; Lưu giữ hồ sơ cho vay; và Phương thức thanh toán được sử dụng để giải ngân vốn cho vay (Khoản 11, Điều 1 của Thông tư 06/2023).

Thông tư 06/2023 sẽ có hiệu lực từ ngày 01/9/2023.

3. Sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Xây dựng

Ngày 20/6/2023, Chính phủ ban hành Nghị định 35/2023/NĐ-CP (“**Nghị định 35/2023**”) sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Xây dựng với một số điểm mới đáng chú ý sau đây:

3.1 Điều kiện xác định các lô đất có quy mô nhỏ

Theo Điều 1 của Nghị định 35/2023, các lô đất có quy mô nhỏ phải đáp ứng các điều kiện sau:

Lô đất do một chủ đầu tư thực hiện hoặc cơ quan nhà nước có thẩm quyền tổ chức lập.

Có quy mô sử dụng đất nhỏ hơn 2 ha đối với dự án đầu tư xây dựng nhà chung cư, khu chung cư hoặc có quy mô sử dụng đất nhỏ hơn 10 ha đối với dự án đầu tư xây dựng nhà máy, xí nghiệp, cơ sở sản xuất công nghiệp hoặc công trình hạ tầng kỹ thuật (trừ công trình hạ tầng kỹ thuật theo tuyến) được xác định theo quy hoạch chung đô thị hoặc quy hoạch tỉnh hoặc quy hoạch có tính chất kỹ thuật, chuyên ngành đã được phê duyệt hoặc có quy mô sử dụng đất nhỏ hơn 5 ha đối với các trường hợp còn lại.

Trong khu vực đã có quy hoạch phân khu được phê duyệt hoặc đã có quy hoạch chung được phê duyệt đối với khu vực không yêu cầu lập quy hoạch phân khu.

3.2 Giám mức tạm ứng hợp đồng xây dựng

Khoản 2 Điều 9 của Nghị định 35/2023 quy định mức tạm ứng hợp đồng không được vượt quá 30% giá trị hợp đồng tại thời điểm ký kết (bao gồm cả dự phòng nếu có). Trường hợp cần tạm ứng với mức cao hơn phải được người quyết định đầu tư cho phép. (Trước đây, mức tạm ứng hợp đồng không được vượt quá 50% giá trị hợp đồng tại thời điểm ký kết).

3.3 Quy định cụ thể trách nhiệm giữa các chủ thể của tổng thầu EPC

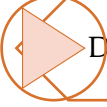


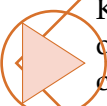
Theo khoản 1 Điều 11 của Nghị định 35/2023, trường hợp áp dụng hình thức hợp đồng tổng thầu thiết kế - mua sắm vật tư, thiết bị - thi công xây dựng công trình (sau đây gọi là tổng thầu EPC), việc phân định trách nhiệm giữa các chủ thể được quy định như sau:

- (a) Chủ đầu tư và tổng thầu EPC có thể thỏa thuận và quy định trong hợp đồng về việc giao tổng thầu EPC thực hiện một hoặc một số hoặc các nội dung giám sát thi công xây dựng công trình thuộc trách nhiệm của chủ đầu tư quy định tại các điểm b, c, d, đ, e, g, h, i và m khoản 1 Điều 19 của Nghị định 06/2021/NĐ-CP.
- (b) Tổng thầu có trách nhiệm tổ chức quản lý chất lượng, chịu trách nhiệm đối với phần việc do tổng thầu và nhà thầu phụ (nếu có) đảm nhận; thực hiện các trách nhiệm khác theo quy định của hợp đồng với chủ đầu tư.

3.4 UBND cấp tỉnh được tự quyết định việc phân lô bán nền

Theo khoản 4 Điều 4 của Nghị định 35/2023, UBND cấp tỉnh quy định cụ thể khu vực được chuyển nhượng quyền sử dụng đất dưới hình thức phân lô, bán nền cho người

dân tự xây dựng nhà ở theo quy hoạch chi tiết của dự án đã được duyệt, đáp ứng các quy định pháp luật về đất đai, nhà ở, kinh doanh bất động sản và các quy định sau:

-  Dự án phù hợp với các cấp độ quy hoạch đô thị.
-  Đã hoàn thành đầu tư xây dựng hạ tầng của toàn bộ dự án hoặc theo phân kỳ đầu tư được duyệt.
-  Việc xây dựng nhà ở phải đảm bảo tuân thủ nội dung và tiến độ dự án được duyệt.
-  Không thuộc khu vực có yêu cầu cao quản lý về kiến trúc cảnh quan, mặt tiền các tuyến đường cấp khu vực trở lên và các tuyến cảnh quan chính trong đô thị, khu vực trung tâm và xung quanh các công trình là điểm nhấn kiến trúc trong đô thị.

3.5 Cải tạo chung cư quy mô nhỏ hơn 2 ha phải lập quy hoạch chi tiết

Khoản 1 Điều 7 của Nghị định 35/2023 quy định trường hợp khu vực thực hiện cải tạo, xây dựng lại nhà chung cư, khu chung cư có quy mô diện tích đất nhỏ hơn 2 ha thì cơ quan nhà nước có thẩm quyền thực hiện lập, thẩm định, phê duyệt quy hoạch chi tiết theo quy trình rút gọn (gọi là quy trình lập quy hoạch tổng mặt bằng). Việc lập, thẩm định, phê duyệt, điều chỉnh, công bố quy hoạch tổng mặt bằng được thực hiện theo quy định của pháp luật về quy hoạch xây dựng, quy hoạch đô thị.

Trước đây, theo Nghị định 69/2021/NĐ-CP, cơ quan nhà nước có thẩm quyền không phải lập quy hoạch chi tiết mà thực hiện lập, phê duyệt bản vẽ tổng mặt bằng, phương án kiến trúc công trình theo trình tự, thủ tục lập, thẩm định phê duyệt quy hoạch chi tiết.

Nghị định 35/2023 sẽ có hiệu lực từ ngày 20/6/2023.

4. Quy định mới về hướng dẫn Luật Kinh doanh bảo hiểm

Ngày 01/7/2023, Chính phủ ban hành Nghị định 46/2023/NĐ-CP (“**Nghị định 46/2023**”) quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Kinh doanh bảo hiểm, trong đó đáng lưu ý là quy định về doanh nghiệp bảo hiểm (DNBH), doanh nghiệp tái bảo hiểm (DNTBH), chi nhánh nước ngoài tại Việt Nam.

4.1 Điều kiện thành lập DNBH, DNTBH

Theo khoản 1 Điều 11 của Nghị định 46/2023, tổ chức góp từ 10% vốn điều lệ trở lên thành lập DNBH, DNTBH ngoài việc phải đáp ứng các điều kiện quy định tại các Điều

64, 65, 66 của Luật Kinh doanh bảo hiểm, còn phải đáp ứng điều kiện về tài chính sau đây:

(a) Tổ chức góp vốn hoạt động trong ngành nghề kinh doanh có yêu cầu vốn pháp định hoặc vốn điều lệ tối thiểu hoặc vốn tối thiểu phải đảm bảo vốn chủ sở hữu trừ đi vốn pháp định hoặc vốn điều lệ tối thiểu hoặc vốn tối thiểu lớn hơn hoặc bằng số vốn dự kiến góp.

(b) Trường hợp tổ chức góp vốn là tổ chức được thành lập và hoạt động theo quy định của Luật Các tổ chức tín dụng, Luật Kinh doanh bảo hiểm, Luật Chứng khoán thì các tổ chức này phải đảm bảo duy trì và đáp ứng các điều kiện an toàn tài chính và được cơ quan có thẩm quyền chấp thuận cho phép tham gia góp vốn theo quy định của pháp luật. Trường hợp pháp luật liên quan không yêu cầu cơ quan có thẩm quyền phải có văn bản chấp thuận thì tổ chức góp vốn phải có văn bản xác nhận việc này.

(c) Trường hợp tổ chức góp vốn là DNBH, DNTBH, tập đoàn tài chính, bảo hiểm nước ngoài thì phải đảm bảo duy trì và đáp ứng các điều kiện an toàn tài chính và được cơ quan có thẩm quyền của nước nơi các tổ chức này đóng trụ sở chính cho phép thành lập DNBH, DNTBH tại Việt Nam. Trường hợp quy định của nước nơi tổ chức này đóng trụ sở chính không có yêu cầu phải có văn bản chấp thuận thì phải có văn bản xác nhận của cơ quan, tổ chức, cá nhân có thẩm quyền theo quy định của pháp luật nước đó.

(d) Có báo cáo tài chính 03 năm liên tiếp trước năm nộp hồ sơ đề nghị cấp Giấy phép thành lập và hoạt động được kiểm toán với ý kiến chấp nhận toàn phần.

4.2 Điều kiện để DNBH phi nhân thọ, DNTBH nước ngoài thành lập chi nhánh tại Việt Nam

Theo khoản 2 Điều 11 của Nghị định 46/2023, DNBH phi nhân thọ, DNTBH nước ngoài khi thành lập chi nhánh tại Việt Nam phải đáp ứng các điều kiện quy định tại Điều 67 của Luật Kinh doanh bảo hiểm và điều kiện về tài chính sau đây:

(a) Điều kiện quy định tại điểm (a) và (d) của mục 4.1 nêu trên; và

(b) Được cơ quan có thẩm quyền của nước ngoài nơi DNBH phi nhân thọ, DNTBH nước ngoài đóng trụ sở chính xác nhận đảm bảo duy trì và đáp ứng các điều kiện an toàn tài chính và không vi phạm nghiêm trọng các quy định của pháp luật về kinh doanh bảo hiểm trong thời hạn 03 năm liên tục gần nhất tính đến thời điểm nộp hồ sơ đề nghị cấp Giấy phép thành lập và hoạt động.

4.3 Mức vốn điều lệ tối thiểu và mức vốn được cấp tối thiểu

Theo Điều 35, 36 của Nghị định 46/2023, mức vốn điều lệ tối thiểu của DNBH, DNTBH và mức vốn được cấp tối thiểu của chi nhánh nước ngoài tại Việt Nam được quy định như sau:

Lĩnh vực kinh doanh		Vốn điều lệ tối thiểu	Vốn được cấp tối thiểu của chi nhánh doanh nghiệp nước ngoài
DNBH nhân thọ	(1) Kinh doanh bảo hiểm nhân thọ (trừ bảo hiểm liên kết đơn vị, bảo hiểm hưu trí) và bảo hiểm sức khỏe.	750 tỷ đồng.	
	(2) Kinh doanh bảo hiểm như điểm (1) nêu trên và bảo hiểm liên kết đơn vị hoặc bảo hiểm hưu trí.	1.000 tỷ đồng.	
	(3) Kinh doanh bảo hiểm như điểm (1) nêu trên, bảo hiểm liên kết đơn vị và bảo hiểm hưu trí.	1.300 tỷ đồng.	
DNBH sức khỏe		400 tỷ đồng.	
DNBH phi nhân thọ	(1) Kinh doanh bảo hiểm phi nhân thọ (trừ bảo hiểm hàng không, bảo hiểm vệ tinh) và bảo hiểm sức khỏe.	400 tỷ đồng.	250 tỷ đồng.
	(2) Kinh doanh bảo hiểm như điểm (1) nêu trên và bảo hiểm hàng không hoặc bảo hiểm vệ tinh.	450 tỷ đồng.	300 tỷ đồng.
	(3) Kinh doanh bảo hiểm như điểm (1) nêu trên, bảo hiểm hàng không và bảo hiểm vệ tinh.	500 tỷ đồng.	400 tỷ đồng.
DNTBH	(1) Kinh doanh tái bảo hiểm, nhận nhượng tái bảo hiểm phi nhân thọ hoặc cả hai loại hình tái bảo hiểm phi nhân thọ và tái bảo hiểm sức khỏe.	500 tỷ đồng.	400 tỷ đồng.
	(2) Kinh doanh tái bảo hiểm, nhận nhượng tái bảo hiểm nhân thọ hoặc cả hai loại hình tái bảo hiểm nhân thọ và tái bảo hiểm sức khỏe.	900 tỷ đồng.	450 tỷ đồng.
	(3) Kinh doanh tái bảo hiểm, nhận nhượng tái bảo hiểm cả 3 loại hình tái bảo hiểm nhân thọ, tái bảo hiểm phi nhân thọ và tái bảo hiểm sức khỏe.	1.400 tỷ đồng.	700 tỷ đồng.
Lưu ý	DNBH, DNTBH, chi nhánh DNBH phi nhân thọ nước ngoài được thành lập, tổ chức và hoạt động trước ngày Nghị định 46/2023 có hiệu lực (tức ngày 01/07/2023) có số vốn điều lệ, số vốn được cấp thấp hơn mức vốn điều lệ, số vốn được cấp tối thiểu thì trước ngày 01/01/2028 phải hoàn thành việc bổ sung đủ vốn điều lệ, số vốn được cấp và ký quỹ theo quy định.		

4.4 Điều kiện để tăng, giảm vốn điều lệ, vốn được cấp

Theo Điều 19, 20 của Nghị định 46/2023, DNBH, DNTBH muốn tăng, giảm vốn điều lệ, chi nhánh nước ngoài tại Việt Nam muốn tăng, giảm vốn được cấp phải đáp ứng các điều kiện sau:

<p>Điều kiện tăng vốn điều lệ, vốn được cấp</p>	<p>(1) Việc tăng vốn phải được thực hiện bằng tiền Đồng Việt Nam;</p> <p>(2) Cổ đông, thành viên góp vốn của doanh nghiệp, công ty mẹ của chi nhánh nước ngoài tại Việt Nam không được sử dụng vốn vay, nguồn vốn ủy thác đầu tư của các tổ chức, cá nhân khác để bổ sung vốn điều lệ, vốn được cấp cho doanh nghiệp, chi nhánh nước ngoài tại Việt Nam;</p> <p>(3) Sau khi tăng vốn điều lệ, doanh nghiệp vẫn phải bảo đảm đáp ứng điều kiện về cơ cấu cổ đông quy định tại Điều 66 của Luật Kinh doanh bảo hiểm đối với công ty cổ phần.</p> <p>(4) Trường hợp doanh nghiệp thực hiện bổ sung vốn điều lệ từ nguồn vốn góp của cổ đông, thành viên góp vốn mới thì cổ đông, thành viên góp vốn mới này phải đáp ứng các điều kiện quy định tại khoản 1 và khoản 2 Điều 64 và Điều 65 Luật Kinh doanh bảo hiểm.</p>
<p>Điều kiện giảm vốn điều lệ, vốn được cấp</p>	<p>(1) Đáp ứng đầy đủ các yêu cầu về tài chính theo quy định tại Nghị định 46/2023.</p> <p>(2) Sau khi giảm vốn điều lệ, vốn được cấp, doanh nghiệp vẫn phải đảm bảo các quy định về vốn, biên khả năng thanh toán theo quy định của pháp luật và điều kiện về cơ cấu cổ đông quy định tại Điều 66 Luật Kinh doanh bảo hiểm đối với công ty cổ phần.</p>

4.5 Trường hợp không được phép gia hạn khoản đầu tư

Theo khoản 3 Điều 122 của Nghị định 46/2023, trường hợp DNBH, DNTBH, chi nhánh nước ngoài tại Việt Nam đã đầu tư vào trái phiếu doanh nghiệp phát hành, trong đó có mục đích để cơ cấu lại các khoản nợ của chính doanh nghiệp phát hành trước ngày 01/01/2023 thì không được phép gia hạn khoản đầu tư này.

Nghị định 46/2023 sẽ có hiệu lực từ ngày 01/7/2023 và thay thế Nghị định 73/2016/NĐ-CP.

GV Lawyers xin giới thiệu bài viết của cô Nguyễn Yến Nhi, Trợ lý luật sư của GV Lawyers có tiêu đề **“Bối cảnh ngành năng lượng tái tạo tại Việt Nam sau khi thực hiện chính sách mới”** được đăng trên website The Legal 500 ngày 19/06/2023.

Quy hoạch Phát triển Điện lực Quốc gia giai đoạn 2021-2030 với tầm nhìn đến năm 2050 (QHĐ8) đã được Thủ tướng Chính phủ Việt Nam chính thức công bố ngày 15 tháng 5 năm 2023. Sự phát triển đáng kể này được kỳ vọng sẽ thúc đẩy làn sóng đầu tư và tăng trưởng mới vào thị trường điện Việt Nam trong giai đoạn sắp tới, đặc biệt là lĩnh vực năng lượng tái tạo.

1. Các xu hướng mới về phát triển ngành điện tại Việt Nam

Sự phục hồi kinh tế nhanh chóng sau đại dịch, cùng với cuộc xung đột Nga-Ukraine đang diễn ra kể từ tháng 2 năm 2022 và giá tài nguyên hóa thạch leo thang đã dẫn đến cuộc khủng hoảng năng lượng toàn cầu[1]. Việt Nam cũng như nhiều nước khác đang phải vật lộn với vấn đề này. Để giảm thiểu tác động của cuộc khủng hoảng năng lượng này, cả chính phủ Việt Nam và chính phủ các nước trên thế giới đang tích cực tìm kiếm các giải pháp năng lượng thay thế nhằm thúc đẩy sự phát triển bền vững trong lĩnh vực năng lượng.

Năng lượng tái tạo đã nổi lên như một giải pháp hứa hẹn và hấp dẫn nhất để đạt được sự bền vững, bằng chứng là sự gia tăng đầu tư liên tục vào các hệ thống năng lượng tái tạo so với năng lượng dựa trên nhiên liệu hóa thạch. Theo báo cáo Đầu tư Năng lượng Thế giới năm 2023 được công bố vào cuối tháng 5[2], đầu tư vào năng lượng tái tạo đã vượt qua các loại năng lượng truyền thống. Xu hướng này phản ánh sự nhìn nhận tiềm năng và sức hấp dẫn của năng lượng tái tạo là động lực chính cho sự phát triển bền vững ở Việt Nam và trên toàn cầu.

Theo QHĐ8, Thủ tướng Chính phủ Việt Nam đã vạch ra lộ trình chiến lược để giảm dần sự phụ thuộc vào sản xuất nhiệt điện than. Quy hoạch này bao gồm các biện pháp nhập khẩu khí tự nhiên hóa lỏng (KHL) để phát điện ở quy mô hợp lý và nhấn mạnh đáng kể vào việc thúc đẩy các nguồn năng lượng tái tạo, đặc biệt là năng lượng gió và điện mặt trời mái nhà (ĐMTMN) để tự tiêu thụ.

QHĐ8 nhằm mục đích đa dạng hóa cơ cấu năng lượng của Việt Nam bằng cách giảm tỷ trọng sản xuất điện từ than trong khi ưu tiên áp dụng các giải pháp thay thế sạch hơn và bền vững hơn. Trong đó bao gồm việc tích cực khám phá tiềm năng của điện gió và khuyến khích triển khai các hệ thống năng lượng mặt trời trên mái nhà để tiêu dùng riêng lẻ. Cam kết của chính phủ đối với các sáng kiến này thể hiện động lực mạnh mẽ hướng tới một ngành năng lượng xanh hơn và thân thiện môi trường hơn ở Việt Nam.

Chính phủ Việt Nam đang lấy ý kiến về dự thảo quyết định liên quan đến cơ chế hợp đồng mua bán điện trực tiếp (HĐMBĐTT) giữa chủ sở hữu nhà máy điện và bên bao tiêu với mức tiêu thụ điện cao. Dự thảo quyết định này được xây dựng dựa trên hướng dẫn cập nhật theo QHĐ8. Theo dự thảo quyết định này, các nhà đầu tư được đăng ký thí điểm cơ chế HĐMBĐTT. Tuy nhiên, công suất tích lũy của các dự án đăng ký không

được vượt quá 1.000 MW. [3]

2. Tình hình ngành năng lượng tái tạo tại Việt Nam

▪ Giảm đầu tư vào ĐMTMN

Trong thời gian qua, các hệ thống ĐMTMN có ngày vận hành thương mại (NVHTM) trước ngày 31/12/2020 được phép đấu nối vào lưới điện của EVN và bán điện dư với giá ưu đãi[4]. Tuy nhiên, sau giai đoạn này, việc thiếu khung pháp lý cho hoạt động mua bán điện từ các hệ thống ĐMTMN đã khiến nhà đầu tư không thể bán nguồn điện dư thừa cho EVN.

Sau một thời gian dài mong đợi, việc công bố QHĐ8 đã đưa ra các hướng dẫn rõ ràng rằng các hệ thống năng lượng tái tạo chỉ dành cho mục đích tự tiêu thụ. Nghĩa là các hệ thống ĐMTMN không nên được kết nối với lưới điện của EVN và thời hạn thu hồi vốn đầu tư vào các dự án ĐMTMN sẽ được gia hạn.

Do đó, vốn cần thiết để đầu tư vào ĐMTMN dự kiến sẽ giảm trong giai đoạn tới.

▪ Các nguồn năng lượng tái tạo “không còn khả năng tái tạo”

Trong bối cảnh thủy điện chiếm tỷ trọng đáng kể trong thị trường năng lượng tái tạo của Việt Nam theo QHĐ8, tình trạng cạn kiệt hiện tại của các con sông – nguồn năng lượng chính ở miền Bắc Việt Nam – trong những tháng mùa hè hiện nay đang gây ra tình trạng thiếu điện nghiêm trọng trong khu vực. Dù có sự hỗ trợ từ miền Trung và miền Nam[5], nhưng mực nước các con sông ở miền Bắc xuống thấp gây rủi ro cho an ninh điện và nguồn cung cấp điện sinh hoạt trong suốt mùa khô còn lại của năm 2023. [6]

Tình trạng này là một dấu hiệu quan trọng cho thấy cần phải cấp bách tìm ra các giải pháp năng lượng thay thế để giải quyết cuộc khủng hoảng năng lượng đang diễn ra.

▪ Nhu cầu cấp bách về lưới điện quốc gia tốt hơn

Theo QHĐ8, tỷ trọng năng lượng xanh trong cơ cấu năng lượng của Việt Nam dự kiến sẽ tăng đáng kể. Năng lượng xanh dự kiến sẽ tăng tới 30,9 – 39,2% vào năm 2030 và tiếp tục tăng lên 67,5 – 71,5% vào năm 2050. Mục

tiêu đây tham vọng này phản ánh cam kết mạnh mẽ của Chính phủ Việt Nam đối với việc phát triển năng lượng xanh.

Tuy nhiên, Việt Nam hiện đang gặp phải nhiều thách thức liên quan đến các nguồn năng lượng tái tạo, đặc biệt là sản lượng điện biến động do các yếu tố tự nhiên thay đổi, mà những yếu tố này lại là nhiên liệu chính cho các nhà máy điện tái tạo. Những yếu tố này hình thành rào cản đối với việc sản xuất điện ổn định, liên tục từ các nguồn tái tạo.[7]

Các hệ thống năng lượng mặt trời, bao gồm hệ thống ĐMTMN, có thể bị ảnh hưởng bởi sự thay đổi ánh sáng mặt trời trong ngày và các vật cản tạo bóng trên hệ thống vào ban ngày, dẫn đến giảm khả năng phát điện. Ngoài ra, với sự phát triển theo chiều dọc ngày càng tăng ở các khu vực đô thị, năng suất của các hệ thống ĐMTMN được lắp đặt trên mái của các tòa nhà lớn hoặc nhà ở có thể giảm dần theo thời gian do bóng râm từ các công trình xung quanh.

Tương tự, các nhà máy thủy điện và điện gió cũng chịu sự biến động về năng suất do các yếu tố khí hậu gây ra. Thay đổi về mực

nước và tốc độ dòng chảy trên sông có thể ảnh hưởng đến sản lượng của nhà máy thủy điện, trong khi thay đổi về tốc độ và hướng gió ảnh hưởng đến công suất của các nhà máy điện gió. Các yếu tố khí hậu này không thể đoán trước và gây gián đoạn trong quá trình phát điện của các hệ thống thủy điện và điện gió.

Như đã nêu trong QHĐ8, trọng tâm rõ ràng là phải ưu tiên phát triển năng lượng tái tạo, đặc biệt là trong giai đoạn 2021-2030. Tầm nhìn dài hạn đến năm 2050 nhằm giảm sự phụ thuộc vào nhiên liệu hóa thạch, cũng như giảm phát thải khí nhà kính. Một trong những mục tiêu là giải quyết các thách thức phát sinh trong công tác vận hành và bảo dưỡng lưới điện[8], đặc biệt là việc đấu nối các hệ thống điện có công suất không ổn định vào lưới điện quốc gia.

Mục đích là để giảm thiểu những trở ngại trong việc tích hợp các nguồn năng lượng tái tạo có sản lượng điện dao động vào cơ sở hạ tầng lưới điện hiện có. Bằng cách đó, mục tiêu là đảm bảo lưới điện hoạt động ổn định và đáng tin cậy hơn, thúc đẩy sự phát triển bền vững của năng lượng tái tạo đồng thời

giảm thiểu sự gián đoạn và nâng cao hiệu quả tổng thể của hệ thống điện.

Để tạo nền tảng vững chắc cho việc thực hiện các kế hoạch đã vạch ra trong QHĐ8, điều quan trọng là phải ưu tiên xây dựng, cải tạo và bảo trì lưới điện quốc gia của Việt Nam. Đây là điều cần thiết để khai thác hiệu quả các nguồn năng lượng tái tạo, giảm bớt căng thẳng về cung cấp điện và giải quyết những thách thức gặp phải trong mùa khô. QHĐ8 nhìn nhận tầm quan trọng của nhiệm vụ này và đưa ra các yêu cầu cụ thể về vấn đề này.

Thứ nhất, tập trung bảo trì, nâng cấp lưới điện quốc gia hiện có để đảm bảo kết nối ổn định, truyền tải điện hiệu quả, phát huy tối đa năng suất của các nhà máy điện. Điều này liên quan đến việc cải thiện cơ sở hạ tầng và khả năng của lưới điện để đáp ứng tỷ lệ ngày càng tăng của các nguồn năng lượng tái tạo.

Thứ hai, QHĐ8 nhấn mạnh sự cần thiết phải phát triển các đường dây tải điện một chiều siêu cao áp, cụ thể là hỗ trợ khai thác các nhà máy điện quy mô lớn, bao gồm các hệ thống điện gió ngoài khơi. Định hướng chiến lược

này nhằm tạo thuận lợi không những trong việc tích hợp hiệu quả các nguồn điện này vào lưới điện, mà còn cho việc đóng góp đáng kể của các nguồn điện vào cơ cấu năng lượng.

Bằng cách giải quyết các ưu tiên này, Việt Nam có thể thiết lập cơ sở hạ tầng lưới điện mạnh mẽ cho phép sử dụng thành công các nguồn năng lượng tái tạo, tăng cường khả năng truyền tải điện và sự bền bỉ của hệ thống điện.

▪ Thiếu khung pháp lý về nhà máy điện gió ngoài khơi

Bên cạnh việc cải thiện lưới điện quốc gia, khung pháp lý cho đầu tư năng lượng tái tạo đang là mối quan tâm lớn của các nhà đầu tư năng lượng tại Việt Nam.

QHĐ8 thừa nhận rằng điện gió ngoài khơi có tiềm năng lớn lao cho tương lai năng lượng của Việt Nam. Tuy nhiên, pháp luật Việt Nam hiện hành chưa quy định đầy đủ về phát triển các dự án điện gió ngoài khơi. Thiếu các quy định pháp lý để xác định cơ quan có thẩm quyền phê duyệt chủ trương đầu tư, thủ tục lựa chọn nhà thầu và cơ chế xác định giá trong các dự

án điện gió được quy định trong các luật đầu tư hiện hành.[9]

Để thúc đẩy môi trường thuận lợi hơn cho các dự án năng lượng tái tạo tại Việt Nam, Quốc hội cần ban hành văn bản pháp luật toàn diện hoặc hướng dẫn các cơ quan có thẩm quyền thiết lập khung pháp lý vững chắc cho các dự án đó. Khung pháp lý toàn diện này sẽ giải quyết các khía cạnh chính của việc phát triển dự án điện gió ngoài khơi, bao gồm phê duyệt đầu tư, thủ tục mua sắm và cơ chế định giá. Bằng cách đó, nó sẽ mang lại sự rõ ràng và chắc chắn cho các nhà đầu tư và tạo điều kiện thuận lợi cho sự phát triển của năng lượng tái tạo ở Việt Nam.

3. Các bước chuyển biến tiếp theo

Với kế hoạch chiến lược và các mục tiêu được nêu trong QHĐ8, dự kiến sẽ có những chuyển đổi đáng kể trong thị trường năng lượng Việt Nam, đặc biệt liên quan đến thủ tục pháp lý đối với đầu tư và ưu tiên các nguồn điện tái tạo. Những cập nhật trong QHĐ8 cho thấy sự chuyển dịch cơ cấu ngành năng lượng tái tạo, chuyển từ hệ thống điện nhỏ sang nhà máy điện quy mô lớn

hơn. Những dự án lớn hơn này đòi hỏi đầu tư vốn đáng kể, cũng như chuyên môn và bí quyết của các nhà đầu tư, đặc biệt là những người từ các nước phát triển có nhiều kinh nghiệm trong lĩnh vực này.

Do đó, có nhiều dự đoán về sự gia tăng đáng kể vốn đầu tư nước ngoài vào lĩnh vực năng lượng xanh ở Việt Nam trong những năm tới. [10] Việc mở rộng đầu tư nước ngoài được kỳ vọng sẽ góp phần vào sự phát triển và tăng trưởng của ngành năng lượng tái tạo tại Việt Nam, mang lại công nghệ tiên tiến, nguồn lực tài chính và các thông lệ quốc tế tốt nhất. Dòng vốn đầu tư nước ngoài này sẽ đóng một vai trò quan trọng trong việc thúc đẩy mở rộng ngành năng lượng xanh và hỗ trợ đạt được các mục tiêu năng lượng tái tạo được nêu trong QHĐ8.

Mặc dù đã có những dự đoán và dấu hiệu liên quan đến sự phát triển của ngành năng lượng xanh tại Việt Nam, nhưng cần có sự chỉ đạo toàn diện và chi tiết từ Chính phủ để mở ra một tầm nhìn rõ ràng hơn. Khi năng lượng tái tạo tiếp tục đạt được tầm quan trọng, chính phủ mong đợi sẽ chỉ đạo

và quy định thêm để hỗ trợ phát triển và triển khai các dự án năng lượng xanh tại Việt Nam.

Những chỉ đạo này sẽ phác thảo các thủ tục, chính sách và ưu đãi cụ thể để thu hút đầu tư, hợp lý hóa các quy trình và đảm bảo tích hợp hiệu quả các nguồn năng lượng tái tạo vào hệ thống năng lượng quốc gia. Chúng sẽ giải thích rõ ràng và định hướng cho các nhà đầu tư, nhà phát triển dự án và các bên liên quan khác trong lĩnh vực năng lượng xanh.

Điều quan trọng là phải theo dõi các cập nhật và thông báo chính thức của chính phủ để hiểu toàn diện hơn về định hướng tương lai và các biện pháp cụ thể sẽ định hình ngành năng lượng xanh ở Việt Nam.

[1] <https://www.iea.org/topics/global-energy-crunch>

[2] <https://iea.blob.core.windows.net/assets/8834d3af-af60-4df0-9643-72e2684f7221/WorldEnergyInvestment2023.pdf>

[3] <https://baochinhphu.vn/thi-diem-mua-ban-dien-truc-tiep-giua-don-vi-phat-dien-voi-khach-su-dung-dien-lon-102220509160349789.htm>

[4] Hệ thống ĐMTMN có ngày vận hành thương mại (NVHTM) đến hết ngày 31 tháng 12 năm 2020 và đấu nối vào lưới điện của EVN sẽ bán điện cho EVN với giá ưu đãi (tức là Biểu giá mua điện) theo Quyết định 11/2017/QĐ-TTg và Quyết định 13/2020/QĐ-TTg về ưu đãi phát triển năng lượng mặt trời tại Việt Nam

[5] <https://e.vnexpress.net/photo/environment/da->

river-dries-up-amid-summer-blackouts-4615662.html

[6] <https://vietnamnews.vn/environment/1534291/northern-region-faces-high-risk-of-serious-electricity-shortage.html>

[7] <https://npc.com.vn/goc-nhin-bao-chi/ly-do-vietnam-van-nguy-co-thieu-dien-du-nhieu-dien-gio-mat-troi-20119.html>

[8] <https://vov.vn/kinh-te/van-hanh-hop-ly-luoi-truyen-tai-tang-hieu-qua-cho-dien-nang-luong-tai-tao-post1002512.vov>

[9] <https://vneconomy.vn/phat-trien-dien-gio-ngoai-khoi-van-kho-do-thieu-hanh-lang-phap-ly.htm>

[10] <https://tapchitaichinh.vn/dau-tu-nuoc-ngoai-tro-thanh-don-bay-cho-thi-truong-nang-luong-tai-tao-viet.html>

BÀI VIẾT



GLOBAL VIETNAM
LAWYERS

1. **Kê khai thuế giá trị gia tăng cho trụ sở chính và chi nhánh**

Trường hợp Công ty có chi nhánh hạch toán phụ thuộc khác nơi Công ty có trụ sở chính và thực hiện hạch toán tập trung tại trụ sở chính theo quy định tại Điều 11.2 của Nghị định 126/2020/NĐ-CP thì thực hiện khai thuế, tính thuế và nộp hồ sơ khai thuế tập trung cho cơ quan thuế quản lý Công ty (trụ sở chính) và phân bổ số thuế phải nộp cho từng tỉnh nơi có hoạt động kinh doanh theo quy định tại Điều 12.1 của Thông tư 80/2021/TT-BTC. Việc khai thuế, tính thuế, phân bổ và nộp thuế giá trị gia tăng thực hiện theo quy định tại Điều 13 của Thông tư 80/2021/TT-BTC.

Cục Thuế thành phố Hà Nội trả lời vướng mắc của Công ty TNHH SJ Thermal Vina tại Công văn số 46972/CTHN-TTH ngày 04/7/2023.

2. **Nghĩa vụ thuế đối với nhà thầu nước ngoài**

Trường hợp công ty nước ngoài kinh doanh tại Việt Nam hoặc phát sinh thu nhập tại Việt Nam từ việc cử người lao động sang Việt Nam làm việc trên cơ sở hợp đồng, thỏa thuận hoặc cam kết giữa nhà thầu nước ngoài với công ty tại Việt Nam thì thuộc đối tượng chịu thuế nhà thầu theo quy định tại Điều 1 của Thông tư 103/2014/TT-BTC.

Cục Thuế thành phố Hà Nội trả lời vướng mắc của Công ty TNHH Infineon Technologies Việt Nam tại Công văn số 49216/CTHN-TTHT ngày 10/7/2023.

3. **Thuế suất thuế giá trị gia tăng đối với dịch vụ cung cấp cho doanh nghiệp chế xuất**

Trường hợp Công ty cung cấp dịch vụ sửa chữa khuôn cho doanh nghiệp chế xuất nhưng dịch vụ sửa chữa khuôn được thực hiện và tiêu dùng ngoài khu phi thuế quan thì không thuộc đối tượng được áp dụng thuế suất thuế giá trị gia tăng 0% theo quy định tại Điều 9 của Thông tư 219/2013/TT-BTC. Công ty áp dụng thuế suất thuế giá trị gia tăng 10% theo quy định tại Điều 11 của Thông tư 219/2013/TT-BTC.

Cục Thuế thành phố Hà Nội trả lời vướng mắc của Công ty TNHH Elentec Việt Nam tại Công văn số 43260/CTHN-TTHT ngày 22/6/2023.

4. **Điều kiện và hồ sơ chứng minh giảm trừ gia cảnh cho người phụ thuộc**

Trường hợp người lao động đăng ký người phụ thuộc là cha đẻ, mẹ đẻ; cha vợ, mẹ vợ (hoặc cha chồng, mẹ chồng); cha dượng, mẹ kế; cha nuôi, mẹ nuôi hợp pháp đáp ứng điều kiện được tính là người phụ thuộc theo quy định tại Điều 9.1(đ) của Thông tư 111/2013/TT-BTC, đồng thời có đủ hồ sơ chứng minh người phụ thuộc theo quy định tại Điều 9.1(g3) của Thông tư 111/2013/TT-BTC (không yêu cầu thành phần hồ sơ phải có giấy tờ chứng minh thu nhập) thì người nộp thuế được khai giảm trừ gia cảnh khi xác định thu nhập chịu thuế thu nhập cá nhân theo quy định.

Người nộp thuế phải tự kê khai và tự chịu trách nhiệm trước pháp luật về tính chính xác, trung thực, đầy đủ của dữ liệu kê khai theo quy định tại Điều 17.2 của Luật Quản lý thuế năm 2019.

Cục Thuế thành phố Hà Nội trả lời vướng mắc của Công ty TNHH Vật tư thú y Tiên Thành tại Công văn số 46974/CTHN-TTHT ngày 04/7/2023.

1. Bộ Công Thương đề xuất hàng loạt cơ chế ưu đãi cho điện mặt trời mái nhà

Bộ Công Thương vừa có văn bản lấy ý kiến của các bộ, cơ quan ngang bộ và Tập đoàn Điện lực Việt Nam đối với Dự thảo quyết định của Thủ tướng Chính phủ về cơ chế phát triển điện mặt trời mái nhà tại Việt Nam.

Trong Dự thảo quyết định về cơ chế khuyến khích phát triển điện mặt trời mái nhà lắp đặt tại nhà ở, công sở, trụ sở của doanh nghiệp tại Việt Nam, Bộ Công Thương đưa ra cơ chế hỗ trợ cho điện mặt trời mái nhà và các yêu cầu.

Theo đó, Bộ Công Thương đề xuất tổng công suất hệ thống điện mặt trời mái nhà lắp đặt theo quyết định này trên toàn quốc được ưu tiên phát triển không giới hạn công suất và thuộc quy hoạch phát triển điện lực quốc gia đã được phê duyệt tại Quyết định số 500/QĐ-TTg ngày 15/5/2023 của Thủ tướng Chính phủ.

Bên cạnh đó, các tổ chức, cá nhân đầu tư phát triển hệ thống điện mặt trời mái nhà được miễn trừ giấy phép hoạt động điện lực, giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh điện. Các hệ thống điện mặt trời mái nhà lắp đặt tại công sở được ưu tiên bố trí ngân sách để thực hiện.

Cùng với đó, các tổ chức, cá nhân đầu tư và sử dụng hệ thống điện mặt trời



Bộ Công Thương đề xuất cơ chế hỗ trợ cho điện mặt trời mái nhà (Ảnh: EVN)

mái nhà được miễn hoặc giảm các loại thuế, phí; được vay vốn với lãi suất ưu đãi theo quy định của pháp luật.

Bộ Công Thương cũng đề xuất hệ thống điện mặt trời mái nhà lắp đặt vào hệ thống điện đã được đấu nối theo quy định về hệ thống điện phân phối không phải thực hiện thoả thuận đấu nối. Các hệ thống điện mặt trời mái nhà đã lắp đặt trước đây đáp ứng điều kiện là đối tượng của quyết định này thì được áp dụng quy định này.

Ngoài ra, Bộ Công Thương cũng nêu rõ tổ chức, cá nhân đầu tư, lắp đặt, sử dụng hệ thống điện mặt trời mái nhà phải đảm bảo các yêu cầu về an toàn điện, an toàn công trình xây dựng, môi trường, phòng chống cháy nổ theo quy định hiện hành.

Theo vietnamnet.vn

2. Bộ Thông tin và Truyền thông kiến nghị chưa nên áp thuế tiêu thụ đặc biệt với game online

Bộ Thông tin và Truyền thông (TT&TT) vừa công văn gửi Bộ Tài chính về việc lấy ý kiến về việc lập đề nghị xây dựng dự án Luật thuế tiêu thụ đặc biệt (sửa đổi). Theo đó, Bộ TT&TT đề nghị tại thời điểm hiện nay chưa nên bổ sung

loại hình “kinh doanh dịch vụ trò chơi điện tử trên mạng” vào đối tượng chịu thuế tiêu thụ đặc biệt.

Theo Bộ TT&TT, doanh thu game không phép do các doanh nghiệp nước



Nếu áp thuế tiêu thụ đặc biệt với game online sẽ khiến cho các doanh nghiệp trong nước có xu hướng dịch chuyển thành lập doanh nghiệp ở nước ngoài.

ngoài cung cấp xuyên biên giới vào Việt Nam năm 2021-2022 chiếm khoảng gần 30% tổng doanh thu của toàn ngành game, nhưng không phải chịu bất kỳ khoản thuế nào. Trong khi thuế tiêu thụ đặc biệt chỉ áp dụng và thu được từ các doanh nghiệp trong nước, mà không thể áp dụng đối với doanh nghiệp nước ngoài. Do đó, nếu áp dụng sẽ làm giảm đáng kể năng lực cạnh tranh của các doanh nghiệp trong nước so với doanh nghiệp phát hành xuyên biên giới vào Việt Nam; làm gia tăng sự bất bình đẳng giữa doanh nghiệp trong nước và doanh nghiệp nước ngoài.

Hơn nữa, nếu áp thuế tiêu thụ đặc biệt với game online sẽ khiến cho các doanh nghiệp trong nước có xu hướng dịch

chuyển thành lập doanh nghiệp ở nước ngoài như Singapore, rồi cung cấp dịch vụ game online xuyên biên giới vào Việt Nam để tránh thuế cao. Như vậy, ngân sách sẽ thất thu một khoản thuế lớn từ ngành công nghiệp không khói này.

Mặt khác, việc áp dụng thuế tiêu thụ đặc biệt sẽ không khuyến khích được doanh nghiệp game trong nước tăng cường đầu tư phát triển, trong khi đây là một trong số ít những ngành nghề của nước ta có tiềm năng lớn để phát triển, vươn tầm thế giới. Trong khi các quốc gia có ngành công nghiệp game phát triển thuộc top đầu trên thế giới như Trung Quốc, Nhật Bản, Hàn Quốc hay một số nước châu Âu không áp dụng chính sách thu thuế tiêu thụ đặc biệt đối với ngành công nghiệp game.

Cùng với Bộ TT&TT, VCCI cũng cho rằng, việc đánh thuế tiêu thụ đặc biệt đối với game online không thực sự khả thi, do sẽ gặp khó khăn khi xác định đối tượng chịu thuế, người nộp thuế và doanh thu chịu thuế. Vì vậy, VCCI đề nghị cơ quan soạn thảo chưa bổ sung game online vào diện chịu thuế tiêu thụ đặc biệt.

Theo vietnamnet.vn

DANH MỤC VĂN BẢN PHÁP LUẬT MỚI

STT	Tên văn bản	Ngày ban hành	Ngày có hiệu lực
QUỐC HỘI			
1	Nghị quyết 101/2023/QH15 về Kỳ họp thứ 5, Quốc hội khóa XV.	24/6/2023	24/6/2023
2	Nghị quyết 98/2023/QH15 về thí điểm một số cơ chế, chính sách đặc thù phát triển Thành phố Hồ Chí Minh.	24/6/2023	01/8/2023
CHÍNH PHỦ			
1	Nghị định 45/2023/NĐ-CP của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Dầu khí.	01/7/2023	01/7/2023
2	Nghị định 46/2023/NĐ-CP quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Kinh doanh bảo hiểm.	01/7/2023	01/7/2023
3	Nghị định 44/2023/NĐ-CP quy định chính sách giảm thuế giá trị gia tăng theo Nghị quyết 101/2023/QH15 ngày 24/6/2023 của Quốc hội.	30/6/2023	01/7/2023
4	Nghị định 36/2023/NĐ-CP về gia hạn thời hạn nộp thuế tiêu thụ đặc biệt đối với ô tô sản xuất hoặc lắp ráp trong nước.	21/6/2023	21/6/2023
5	Nghị định 35/2023/NĐ-CP sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Xây dựng.	20/6/2023	20/6/2023
BỘ TÀI CHÍNH			
1	Thông tư 44/2023/TT-BTC quy định mức thu một số khoản phí, lệ phí nhằm hỗ trợ người dân và doanh nghiệp.	29/6/2023	01/7/2023
NGÂN HÀNG NHÀ NƯỚC VIỆT NAM			
1	Thông tư 08/2023/TT-NHNN quy định về điều kiện vay nước ngoài không được Chính phủ bảo lãnh.	30/6/2023	15/8/2023
2	Thông tư 07/2023/TT-NHNN sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư 38/2018/TT-NHNN quy định việc nhập khẩu hàng hóa phục vụ hoạt động in, đúc tiền của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam.	30/6/2023	14/8/2023
3	Thông tư 06/2023/TT-NHNN sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư 39/2016/TT-NHNN quy định về hoạt động cho vay của tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài đối với khách hàng.	28/6/2023	01/9/2023
4	Thông tư 05/2023/TT-NHNN sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư 30/2015/TT-NHNN quy định việc cấp Giấy phép, tổ chức và hoạt động của tổ chức tín dụng phi ngân hàng.	22/6/2023	06/8/2023
5	Thông tư 04/2023/TT-NHNN quy định về hoạt động đại lý đổi tiền của nước có chung biên giới.	16/6/2023	01/8/2023
BỘ Y TẾ			
1	Thông tư 13/2023/TT-BYT quy định khung giá và phương pháp định giá dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh theo yêu cầu do cơ sở khám bệnh, chữa bệnh của Nhà nước cung cấp.	29/6/2023	15/8/2023



**GLOBAL VIETNAM
LAWYERS**

LIÊN HỆ VỚI CHÚNG TÔI

info@gvlawyers.com.vn

Trụ sở chính – TP. HCM

Tầng 8, Tòa nhà Centec
72-74 Nguyễn Thị Minh Khai
Phường Võ Thị Sáu, Quận 3
TP. Hồ Chí Minh, Việt Nam
Tel: +84 (28) 3622 3555

Chi nhánh Hà Nội

Tầng 10A, Tòa nhà CDC
25 Lê Đại Hành
Quận Hai Bà Trưng
Hà Nội, Việt Nam
Tel: +84 (24) 3208 3555

Chi nhánh Đà Nẵng

Tầng 3, Tòa nhà Indochina
Riverside, 74 Bạch Đằng
Quận Hải Châu
Đà Nẵng, Việt Nam
Tel: +84 (28) 3622 3555

Nội dung của Bản tin này không phải là tư vấn pháp lý và cũng không thể hiện ý kiến của chúng tôi hoặc của bất cứ luật sư hay chuyên gia tư vấn nào của chúng tôi. Bản tin này cung cấp các thông tin chung và những thông tin này có thể chưa đầy đủ hoặc chưa được cập nhật kịp thời tại thời điểm được đọc. Nội dung này cũng không nhằm sử dụng như phân hỗ trợ thêm cho các ý kiến tư vấn và quan điểm pháp lý của chúng tôi. Vui lòng tìm kiếm các ý kiến tư vấn pháp lý hoặc tư vấn chuyên nghiệp khác phù hợp với những vấn đề mà bạn gặp phải. Chúng tôi, GV Lawyers, tuyên bố rõ ràng là sẽ không chịu trách nhiệm về những hành động hoặc không hành động dựa trên bất kỳ hoặc toàn bộ nội dung của Bản tin này.

www.gvlawyers.com.vn

